

GRAMMAR TEST

1. Fill in the blanks with WHO, WHICH or THAT:

- The men _____ lives next-door are English.
- The dictionary _____ you gave me is very good.
- Do you know the girls _____ are standing outside the church?
- The police are looking for the thief _____ got into my house last night.

2. Fill in the blanks with WHO, WHICH or WHOSE:

- He arrived with a friend _____ waited outside in the car.
- The man _____ mobile was ringing did not know what to do.
- The car _____ the robbers escaped in was a BMW.
- The woman _____ daughter was crying tried to calm her down.

3. Choose the correct answer.

- She gives her children everything they want.
A. that B. who C. whom D. what
- Tell me.....you want and I will try to help you.
A. that B. what C. who D. which
- The place.....we spent our holiday was really beautiful.
A. what B. who C. where D. which
- What was the name of the girl.....passport was stolen?
A. whose B. who C. which D. when

4. Combine these pairs of sentences using relative pronouns.

- The first boy has just moved. He knows the truth.

- I don't remember the man. You said you met him at the canteen last week.

- The only thing is how to go home. It makes me worried.

- The man was a doctor. I met him at the bar yesterday.

VOCABULARY TEST

- | | | | |
|---------|------------------|----------|-------------------|
| 1 _____ | (v) làm mạnh hơn | 10 _____ | (n) sao chổi |
| 2 _____ | (n) dung dịch | 11 _____ | (v) hấp thụ |
| 3 _____ | (n) trận mưa rào | 12 _____ | (n) sự giảm bớt |
| 4 _____ | (v) xảy ra | 13 _____ | (n) trục trái đất |

5 _____	(v) thách thức, (n) thử thách	14 _____	(v) dẫn đến
6 _____	(n) làm sao nhãng	15 _____	(n) bệnh béo phì
7 _____	(v) làm quay, làm xoay quanh	16 _____	(n) bệnh tiểu đường
8 _____	(n) ô tô không người lái	17 _____	(n) huyết áp cao
9 _____	(v) làm bay ra, phát mùi	18 _____	(n) hiệu thuốc uy tín